TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hồ Hoàng Liêu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà H’ Bing Buôn Yă

Ông Ông Phạm Văn Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Lê Viết Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/QĐXXST-HS ngày 10/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Siu Ku E *(Tên gọi khác: Yăk)*, sinh ngày: 15/4/1993 tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Kênh Mek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Tin lành; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; con ông Kpă K và bà Siu H; có vợ Siu H'N và 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016 *(02 con của vợ cũ đã ly hôn)*. Hiện các con ở với mẹ; tiền án: 01. Tại bản án số 01/2017/HSPT ngày 03/01/2017, của Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 03 năm tù về tội *“Cố ý gây thương tích”*. Ngày 05 tháng 5 năm 2019, chấp hành xong hình phạt; tiền sự: Không; bị bắt quả tang tạm giữ ngày 16/01/2020, tạm giam từ ngày 20/01/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Rmah G, sinh ngày 08/3/1996, tại huyện CP, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: Thôn Kênh Mek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Jrai; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 2/12; con ông Siu C và bà Rmah H; có vợ là Rmah N và 02 người con *(Lớn sinh năm 2016; nhỏ sinh năm 2019)*; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang tạm giữ ngày 16/01/2020, tạm giam từ ngày 20/01/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Rmah H’ N, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn Kênh Kek, xã IL, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Siu Ku E và Rmah G*: Ông Thái Quốc T – Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Jarai:* Ông Nay Đức L – Đơn vị công tác: Phòng Tư pháp huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, sau khi nhậu xong, Rmah G rủ Siu Ku E góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng chung thì Siu Ku E đồng ý. Sau đó, Rmah G và Siu Ku E góp mỗi người 100.000 đồng rồi Siu Ku E điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 81S1 - 025.10 của Rmah G chở Gir sang địa phận huyện EaHleo, tỉnh Đăk Lăk để mua ma túy về sử dụng. Khi đi qua địa phận xã Ea H'leo, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk thì Siu Ku E và Rmah G gặp một số thanh niên đang đứng bên đường. Siu Ku E đến hỏi có biết ai bán ma túy không thì những người thanh niên này chỉ cho Siu Ku E biết một người thanh niên tên "Tâm" ở xã Ea Wy, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk có bán ma túy. Siu Ku E tiếp tục điều khiển xe mô tô vào xã Ea Wy, huyện Ea H'leo để tìm người tên "Tâm". Khi đi đến đoạn đường vắng thuộc thôn 8, xã Ea Wy, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk thì Siu Ku E thấy "Tâm" đang đứng bên đường. Lúc này, Siu Ku E nói Rmah G xuống xe, đứng chờ bên đường, Siu Ku E điều khiển xe mô tô cầm theo 200.000 đồng đi đến gặp "Tâm". Siu Ku E nói muốn mua ma túy và đưa cho "Tâm" 200.000 đồng, một lát sau, "Tâm" quay lại rồi đưa cho Siu Ku E 02 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột, dạng cục, màu trắng. Sau khi mua được ma túy, E điều khiển xe mô tô về chỗ G đang đứng và đưa cho Gir 02 gói ma túy. Rmah G lấy 02 gói giấy bạc mà E đưa bỏ vào gói thuốc ngựa đỏ rồi cất giấu trong túi quần dài của mình. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi Ku E điều khiển xe mô tô chở Rmah G đi từ huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk về đến trạm thu phí thuộc địa phận thôn 6, xã Ia Le, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của Rmah G 02 gói giấy bạc, bên trong có chứa tinh thể dạng cục bột màu trắng. Cơ quan CSĐT Công an huyện chư Pưh đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong đối với đồ vật thu giữ trên người của Rmah G theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh ra Quyết định trưng cầu giám định số 12 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định đối với 02 gói giấy bạc thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 171/KLGĐ ngày 20/01/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: *"Chất màu trắng, dạng cục, bột trong 02 (Hai) gói giấy bạc, trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,1780 gam"*. Mẫu vật sau khi giám định còn lại 0,1558 gam.

*** Về vật chứng vụ án:**

- Đối với 0,1558 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định: Đây là vật chứng có liên quan đến vụ án nên chuyển để xử lý theo vụ án.

- Đối với 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 81S1 – 025.10, số khung: C630CY606255, số máy: 5C63606304, đã qua sử dụng: Qua xác minh xác định đây là tài sản của Rmah G, các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, chuyển để xử lý theo vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Siu Ku E và Rmah G về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Siu Ku E. Xử phạt bị cáo Siu Ku E với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Rmah G. Xử phạt bị cáo Gir với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và hình phạt bổ sung: Miễn xét

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu và tiêu hủy 0,1558 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định.

Trả 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 81S1 – 025.10, số khung: C630CY606255, số máy: 5C63606304, đã qua sử dụng cho chủ sở hữa bị cáo Rmah G và vợ là chị Rmah H' N.

Về án phí: Buộc các bị cáo Siu Ku E và Rmah G phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Tuy nhiên, xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo tích cực giúp đỡ các cơ quan chức năng điều tra, xử lý vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án nhẹ hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Pưh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vì nghiện ma tuý, thường xuyên sử dụng Heroin để thỏa mãn cơn nghiện, nên trưa ngày 16/01/2020, Rmah G đã rủ Siu Ku E cùng nhau đến địa phận huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk mua ma tuý nhằm mục đích đem về sử dụng chung. Sau khi Siu Ku E mua 02 gói ma túy với số tiền 200.000 đồng, Siu Ku E đã đưa cho Rmah G bỏ vào hộp thuốc lá con ngựa đỏ và giấu trong túi quần dài của Gir, trên đường về đến trạm thu phí thuộc địa phận thôn 6, xã IL, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai thì bị phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy mà Gir cất giấu. Theo kết quả giám định thì số ma túy đã thu giữ là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,1780g. Hành vi đó của Siu Ku E và Rmah G là cất giấu trái phép chất ma tuý, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về công tác quản lý các chất ma tuý, nên đã có đủ yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguồn gốc, là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS, một hiểm hoạ toàn cầu chưa có một loại thuốc nào chữa trị hữu hiệu. Các bị cáo ý thức được rằng tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Siu Ku E: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 03/01/2017, bị Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 03 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng chưa được xoá án tích mà lại

tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là trường hợp *"Tái phạm"* quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi vụ án này bị phát hiện bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo về hành vi đã thực hiện; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với bị cáo Rmah G: Là đồng phạm rất tích cực, là người khởi xướng, rủ rê việc phạm tội; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cần thiết phải xử phạt tù và cách ly các các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Xử phạt bị cáo Siu Ku E nghiêm khắc hơn bị cáo Rmah G là hợp lý.

[4] Đối với đối tượng tên "Tâm" mà Siu Ku E khai đã bán ma túy cho Siu Ku E tại khu vực thôn 8, xã Ea Wy, huyện Ea H'leo, tỉnh Đăk Lăk, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh đã tiến hành xác minh nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,1558 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 81S1 – 025.10, số khung: C630CY606255, số máy: 5C63606304, đã qua sử dụng: Đây là tài sản của Rmah G có trước khi lấy vợ, sau khi lấy vợ thì vợ chồng sử dụng chung. Tại phiên toà, bị cáo xác định đã nhập chiếc xe mô tô này vào tài sản chung của vợ chồng và khi đi mua ma tuý vợ bị cáo không biết nên căn cứ khoản 2 Điều 47 BLHS. Trả lại cho bị cáo và vợ là chị Rmah H' N.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo Siu Ku E và Rmah G phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Siu Ku E và Rmah G phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51;

điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Siu Ku E. Xử phạt bị cáo Siu Ku E **18** *(Mười tám)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/01/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Rmah G. Xử phạt bị cáo Rmah G **12** *(Mười hai)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/01/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Siu Ku E và Rmah G.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 0,1558 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

Trả lại 01 *(Một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ - đen, BKS 81S1 – 025.10, số khung: C630CY606255, số máy: 5C63606304 cho chủ sở hữu là bị cáo Rmah G và chị Rmah H' N.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/4/2020, giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Pưh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: - Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Siu Ku E và Rmah G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm; người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- VKS huyện Chư Pưh;
- Công an huyện Chư Pưh;
- Chi Cục THS DS huyện Chư Pưh;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Hồ Hoàng Liêu